

Thứ Năm, 13/07/2017 14:52

[Thị trường xuất khẩu gạo 6 tháng đầu năm 2017](#) [1]



Trung Quốc tiếp tục dẫn đầu thị trường nhập khẩu gạo của Việt Nam, chiếm 43% thị phần, tăng mạnh 35% về lượng và tăng 33% về kim ngạch so với cùng kỳ năm ngoái.

Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, lượng gạo xuất khẩu 6 tháng đầu năm 2017 ước đạt 2,87 triệu tấn, tương đương 1,28 tỷ USD (tăng 8,2% về khối lượng và tăng 8,7% về giá trị so với cùng kỳ năm 2016). Giá xuất khẩu trung bình trong 6 tháng đầu năm 2017 đạt 444,6 USD/tấn, (giảm 1,4% so với cùng kỳ năm 2016).

Trung Quốc tiếp tục dẫn đầu thị trường nhập khẩu gạo của Việt Nam, chiếm 43% thị phần, tăng mạnh 35% về lượng và tăng 33% về kim ngạch so với cùng kỳ năm ngoái. Cụ thể, tổng lượng gạo xuất khẩu chính ngạch đi Trung Quốc 6 tháng đầu năm 2017 đạt 1,23 triệu tấn, thu về 557,3 triệu USD. Chứng tỏ gạo xuất khẩu của Việt Nam ngày càng phụ thuộc vào thị trường Trung Quốc.

Một vấn đề khác là dù xuất khẩu đến gần 50% gạo sang Trung Quốc nhưng cũng như nhiều loại nông sản khác, gạo Việt chưa có thương hiệu tại Trung Quốc do thương nhân nước này đóng bao bì lại. Vừa qua, trong nỗ lực xây dựng thương hiệu gạo Việt Nam tại Trung Quốc, chỉ mới có một DN lớn là Tập đoàn Lộc Trời ký hợp tác với Công ty Viên Thị (Trung Quốc) để phân phối gạo chính thức ở nước này.

Thị trường xuất khẩu gạo 6 tháng đầu năm 2017

Published on Tin Túc Thương Mai Xuất Nhập Khẩu (<http://www.thuongmai.vn>)

Philippines – thị trường xuất khẩu gạo lớn thứ 2 của Việt Nam, chiếm 9% về lượng và chiếm 8% về kim ngạch, đạt 267.620 tấn, tương đương 103,8 triệu USD (tăng 38,4% về lượng và tăng 26% về kim ngạch).

Xuất khẩu gạo sang thị trường Gana vẫn tiếp tục sụt giảm mạnh 31% về lượng và 28% về kim ngạch so với cùng kỳ, đạt 170.620 tấn, trị giá 85,15 triệu USD (chiếm 5,9% về lượng và chiếm 6,7% về kim ngạch).

Thị trường xuất khẩu đáng chú ý nhất trong 6 tháng đầu năm là thị trường Senegal, mặc dù chỉ đạt 13.345 tấn, tương đương 4,5 triệu USD, nhưng so với cùng kỳ năm ngoái thì tăng gấp 114 lần về lượng và tăng gấp gần 60 lần về kim ngạch.

Bên cạnh đó, xuất khẩu cũng tăng mạnh ở một số thị trường như: Angeria (tăng trên 400% cả về lượng và kim ngạch), Nga (tăng trên 250% cả về lượng và kim ngạch), Chi Lê (tăng 183% về lượng và tăng 171% về kim ngạch), Ucraina (tăng 271% về lượng và tăng 258% về kim ngạch), Bỉ (tăng 232% về lượng và tăng 162% về kim ngạch).

Ngược lại, xuất khẩu gạo sang Indonesia, Ba Lan, Thổ Nhĩ Kỳ giảm mạnh từ 60 – 95% so với cùng kỳ năm ngoái.

Số liệu thống kê sơ bộ của TCHQ về xuất khẩu gạo 6 tháng đầu năm 2017

| Thị trường | 6T/2017 | | +/- (%) 6T/2017 so với cùng kỳ | |
|------------------|------------------|----------------------|--------------------------------|--------------|
| | Lượng (tấn) | Trị giá (USD) | Lượng | Trị giá |
| Tổng cộng | 2.873.846 | 1.277.852.019 | +8,17 | +6,71 |
| Trung Quốc | 1.231.457 | 557.304.387 | +35,02 | +32,63 |
| Philippines | 267.620 | 103.768.291 | +38,35 | +25,93 |
| Gana | 170.620 | 85.146.991 | -30,74 | -28,16 |
| Malaysia | 163.424 | 64.983.879 | +72,50 | +47,05 |
| Bờ biển Ngà | 127.765 | 57.064.081 | +0,84 | -6,72 |
| Írland | 68.023 | 33.746.485 | * | * |
| Bangladesh | 47.069 | 20.249.865 | * | * |
| Singapore | 43.488 | 21.663.304 | +1,51 | -0,35 |
| Hồng Kông | 29.774 | 15.049.140 | -43,51 | -43,66 |
| Angieri | 26.671 | 10.409.949 | +423,58 | +426,58 |

Thị trường xuất khẩu gạo 6 tháng đầu năm 2017

Published on Tin Tục Thương Mại Xuất Nhập Khẩu (<http://www.thuongmai.vn>)

| | | | | |
|----------------------------------|--------|------------|-----------|----------|
| Tiểu vương Quốc Ả Rập thống nhất | 23.373 | 12.019.536 | +36,17 | +34,17 |
| Nga | 17.922 | 6.871.405 | +256,16 | +251,07 |
| Indonesia | 15.250 | 5.353.678 | -95,65 | -96,16 |
| Đài Loan | 13.597 | 6.288.334 | -39,27 | -40,59 |
| Senegal | 13.345 | 4.538.511 | +11305,98 | +5884,72 |
| Angola | 13.162 | 4.948.353 | +20,90 | +8,45 |
| Hoa Kỳ | 12.630 | 6.667.199 | -22,17 | -25,82 |
| Brunei | 11.075 | 4.380.514 | -0,85 | -14,32 |
| Australia | 5.190 | 2.905.545 | +16,11 | +11,41 |
| Nam Phi | 4.318 | 1.867.476 | +25,45 | +25,33 |
| Chi Lê | 4.140 | 1.632.505 | +182,98 | +171,40 |
| Ucraina | 4.121 | 1.710.746 | +271,26 | +258,09 |
| Bỉ | 2.487 | 1.019.757 | +232,04 | +162,07 |
| Hà Lan | 2.442 | 1.091.256 | -30,09 | -33,40 |
| Ba Lan | 633 | 317.735 | -62,96 | -61,54 |
| Tây Ban Nha | 516 | 214.760 | -22,41 | -26,61 |
| Thổ Nhĩ Kỳ | 479 | 223.110 | -80,36 | -80,09 |
| Pháp | 180 | 163.258 | +5,26 | +37,09 |

Thủy Chung

Nguồn: Bộ Công Thương (VITIC)

Xuất Nhập Khẩu: [Tin Tục Xuất Nhập Khẩu](#) [2]

Source URL: <http://www.thuongmai.vn/thi-truong-xuat-khau-gao-6-thang-dau-nam-2017.html-0>

Links:

[1] <http://www.thuongmai.vn/thi-truong-xuat-khau-gao-6-thang-dau-nam-2017.html-0>

[2] <http://www.thuongmai.vn/xuat-nhap-khau/tin-tuc-xuat-nhap-khau.html>